

Số: 260/2023/QĐST-VDS

GC, ngày 08 tháng 12 tháng 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: “Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Hằng.
- *Thư ký phiên họp:* Bà Dương Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp:* Ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 171/2023/TLST-VDS ngày 09/10/2023, về việc “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 229/2023/QĐST-VDS ngày 09/11/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:* Anh Huỳnh Văn P, sinh năm: 1971; Xin vắng mặt.
Địa chỉ: Số KB PBC, khu phố M, phường H, thị xã GC, Tiền Giang.

* *Người liên quan:*

1/ Anh Ngô Văn P, sinh năm: 1975; Có mặt.

2/ Anh Ngô Văn L, sinh năm: 1970; Vắng mặt.

3/ Anh Ngô Văn S, sinh năm: 1983; Vắng mặt.

4/ Chị Ngô Thị M, sinh năm: 1981; Vắng mặt.

5/ Chị Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm: 1982; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số NB VTL, khu phố B, phường B, thị xã GC, Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Tại đơn yêu cầu, bản tự khai anh Huỳnh Văn P trình bày như sau: Theo Bản án dân sự sơ thẩm số 123/2021/DS- ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công đã có hiệu lực pháp luật mà Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công đang thụ lý thi hành án theo Quyết định số 16/QĐ- CCTHADS ngày 28/10/2021 thì anh Ngô

Văn P và chị Nguyễn Thị Thùy V có nghĩa vụ trả cho anh P số tiền 70.000.000 đồng. Anh P và chị V không có tài sản riêng để thi hành án, chỉ còn tài sản chung là một phần tài sản thừa kế của ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H chết để lại gồm: 01 căn nhà kiên cố diện tích 66,48 m² được xây dựng gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 79,08 m², thuộc thửa số BC, tờ bản đồ số MB, tại Khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00544 do Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công cấp ngày 12/02/2015 cho ông Ngô Văn R đứng tên. Ông R và bà H chết không để lại di chúc. Các con của ông R và bà H gồm: Ngô Văn L, Ngô Văn P, Ngô Thị M, Ngô Văn S. Căn nhà và đất hiện do ông Ngô Văn S đang quản lý, Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC chưa thực hiện kê biên để đảm bảo thi hành án, đồng thời thông báo quyền khởi kiện phân chia tài sản thừa kế để thi hành án.

Nay anh P yêu cầu xác định một kỷ phần thừa kế theo pháp luật của anh Ngô Văn P trong di sản của ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H như nêu trên để anh P có tài sản thi hành Bản án dân sự sơ thẩm số 123/2021/DS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã GC.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ việc Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 609, 610, 649, 651 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 227, 366, 367, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Văn P. Xác định anh Ngô Văn P, sinh năm 1975 thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H. Anh Ngô Văn P được hưởng 01 kỷ phần là ¼ di sản thừa kế mà ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H để lại.

-Về án phí: Đương sự chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Huỳnh Văn P có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự. Về quan hệ pháp luật là yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án. Căn cứ quy định tại khoản 9 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm n khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Anh Huỳnh Văn P có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của anh P yêu cầu xác định một kỷ phần thừa kế theo pháp luật của anh Ngô Văn P trong di sản của ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H để anh P có tài sản thi hành án có cơ sở để Tòa án xem xét, chấp nhận. Bởi lẽ, qua xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở để xác định ông Ngô Văn R, sinh năm 1949, chết năm 2019 và bà Lê Thị H, sinh năm 1953, chết năm 2021 là cha mẹ ruột của anh Ngô Văn P, ông R và bà H chết không để lại di chúc, di sản của ông bà gồm: 01 căn nhà kiên cố diện tích 66,48 m² được xây dựng gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 79,08 m², thuộc thửa số BC, tờ bản đồ số MB, tại Khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00544 do Ủy ban nhân dân thị xã GC cấp ngày 12/02/2015 cho ông Ngô Văn R đứng tên. Ông R và bà H có 05 người con chung tên: Ngô Văn L, sinh năm 1970, Ngô Văn P, sinh năm 1975, Ngô Thị M, sinh năm 1981, Ngô Văn S, sinh năm 1983 và Ngô Văn H, sinh năm 1978 (Chết năm 2014) qua xác minh tại chính quyền địa phương thì anh H chưa đăng ký kết hôn nên không xác định được anh H có con hay không có con. Như vậy, hàng thừa kế thứ nhất của ông R và bà H có 04 người trong đó có anh P. Do đó, anh P được hưởng thừa kế 01 kỷ phần là 1/4 di sản của ông R và bà H. Đối với anh H đã chết nếu sau này có người chứng minh được là con của anh H, có phát sinh tranh chấp di sản thừa kế thì Tòa án sẽ giải quyết thành một vụ án khác.

[3]. Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét thấy phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Huỳnh Văn P phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 609, 610, 649, điểm a khoản 1 Điều 651 Bộ luật dân sự.
- Căn cứ Điều 227, Điều 45, Điều 366, Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 37 Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Huỳnh Văn P:**

- Xác định anh Ngô Văn P, sinh năm 1975 thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H;

- Di sản thừa kế của ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H chết để lại là:

01 căn nhà kiên cố diện tích 66,48 m² được xây dựng gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 79,08 m², thuộc thửa số BC, tờ bản đồ số MB, tại Khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00544 do Ủy ban nhân dân thị xã GC cấp ngày 12/02/2015 cho ông Ngô Văn R đứng tên.

- Anh Ngô Văn P được 01 kỷ phần là 1/4 di sản thừa kế nêu trên mà ông Ngô Văn R và bà Lê Thị H chết để lại.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Huỳnh Văn P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0027547 ngày 06/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC. Như vậy, anh P đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TXGC;
- Chi cục THADS TXGC;
- UBND phường B, TXGC;
- Người yêu cầu; NLQ;
- Lưu HS, AV.

LÊ THỊ HẰNG